

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2018/HSST**
Ngày 23 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hồng Khâm

2. Ông Nguyễn Đức Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: ông Phan Lê Tời - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: **19/2018/HSST**, ngày 09 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **28/2018/QĐXXST-HS** ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Trần Văn C - sinh ngày 13 tháng 10 năm 1988 tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 4, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Phạm Thị H; vợ con: chưa; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 26/01/2018 đến ngày 29/01/2018. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Bị cáo Đinh Văn C - sinh ngày 05 tháng 11 năm 1985; tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 4, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Y và bà Nguyễn Thị V; vợ con: chưa; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 26/01/2018 đến ngày 29/01/2018. Bị cáo tại ngoại. (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/01/2018 một người đàn ông không quen biết gọi điện cho Trần Văn C, hỏi biết có ai bán pháo không, C trả lời “để hỏi đã”. Sau đó Trần Văn C điện

thoại cho Đinh Văn C hỏi “anh có bán pháo không”. Đinh Văn C trả lời “để hỏi đã”. Sau đó Đinh Văn C mua của một người lạ mặt không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể 5 bánh pháo với giá 1.000.000 đồng/bánh. Ngày hôm sau Đinh Văn C nói với Trần Văn C “có pháo nhưng ít ngày nữa mới có. Mua 1.000.000 đồng/bánh, bán 1.200.000 đồng/bánh, lợi nhuận chia đôi”. Sau đó Trần Văn C điện cho người đàn ông đã gọi điện hỏi mua pháo và nói “có pháo với giá 1.200.000 đồng/bánh, ít ngày nữa mới có”, người đó đồng ý mua.

Khoảng 15 giờ ngày 26/01/2018 Đinh Văn C đưa đến cho Trần Văn C 1 bao xác rắn có màu xanh bên trong có chứa 5 bánh pháo (loại 36 quả/bánh) và nói “pháo đây, chú ra bán cho họ”. Trần Văn C đồng ý. Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 26/01/2018 Trần Văn C lấy xe mô tô BKS 37P1- 190.31 trở số pháo trên đi bán. Khi đến cánh đồng vàng thuộc xóm 9, xã T, huyện Y thì bị tổ tuần tra Công an huyện Yên Thành bắt quả tang. Thu giữ trên xe máy của Trần Văn C 1 bao tải xác rắn có màu xanh, bên trong có chứa 5 bánh pháo hoa hình hộp chữ nhật, kích thước 15 cm x 15 cm x 10 cm có tổng lượng là 7 kg; 1 xe máy SIRIUS BKS 37P1 - 190.31.

Tại bản kết luận giám định số 203/KL - PC54, ngày 08/02/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Nghệ An: “Mẫu vật thu giữ của Trần Văn C gửi tới giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích có gây tiếng nổ)”.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 5 bánh đã đem 1 bánh đi giám định còn lại 4 bánh; 2 điện thoại di động. (1 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 1 điện thoại Nokia màu hồng đã qua sử dụng) của Trần Văn C và Đinh Văn C. Chiếc xe máy SIRIUS BKS 37P1 - 190.31 mà Trần Văn C dùng để vận chuyển pháo mang tên ông Trần Văn N (bố bị cáo Trần Văn C) khi mượn xe ông N không biết C đi bán pháo do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành đã trả xe lại cho ông Niên.

Tại bản cáo trạng số 23/VKS-HS ngày 06/4/2018 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Trần Văn C và Đinh Văn C về tội “*Buôn bán hàng cấm*” quy định tại khoản 1 điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo Đinh Văn C từ 15 -18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 - 36 tháng. Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 12 - 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 - 30 tháng.

- **Về hình phạt bổ sung:** Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

- **Về vật chứng:** Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- **Về án phí:** Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có tranh luận gì.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn C, Đinh Văn C đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, Thẩm phán thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của các bị cáo, vật chứng thu giữ được là hoàn toàn phù hợp với nhau.

Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, tuy số lượng pháo thu giữ được không lớn nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo khoản 1 điều 190 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự quản lý việc buôn bán hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Mặc dù, pháp luật đã nghiêm cấm nhưng thời gian qua tình hình buôn bán các loại pháo xảy ra khá phổ biến trên địa bàn cũng như phạm vi cả nước. Các cơ quan chức năng đã ra sức tuyên truyền, nhắc nhở nhằm ngăn chặn loại tội phạm này. Nhưng vì lợi nhuận các bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc truy tố, xét xử các bị cáo là cần thiết và phải lên hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng là đồng phạm giản đơn song cần phải đánh giá vai trò, tính chất, hành vi và nhân thân các bị cáo để áp dụng hình phạt chính xác.

Đối với Trần Văn C: Bị cáo là người đã chủ động gọi cho Đinh Văn C để trao đổi việc buôn bán pháo do đó cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố của bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Do đó, cần cân đối giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng,

ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, vì vậy không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý, giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm.

Đối với Đinh Văn C: Mặc dù Trần Văn C là người đã chủ động gọi điện cho bị cáo trong việc buôn bán hàng cấm; lẽ ra bị cáo phải biết buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật, bị cáo phải can ngăn nhưng ngược lại bị cáo đã tích cực tìm mối hàng đưa cho Trần Văn C với mục đích để bán kiếm lời chia nhau. Vì vậy cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, vì vậy thấy không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý, giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp hay thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 4 bánh pháo hoa hình hộp chữ nhật, kích thước 15 cm x 15 cm x 10 cm có khối lượng 5,6 kg (vật chứng đang được lưu tại kho của Cơ quan công an huyện Yên Thành chờ xử lý).

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 2 điện thoại di động. (1 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 1 điện thoại Nokia màu hồng đã qua sử dụng) của Trần Văn C và Đinh Văn C (vật chứng đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành).

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTH: Chiếc xe máy SIRIUS BKS 37P1 - 190.31 mà Trần Văn C dùng để vận chuyển pháo mang tên ông Trần Văn N (bố bị cáo Trần Văn C) khi mượn xe ông N không biết C đi bán pháo do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành đã trả xe lại cho ông N theo quy định nên miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn C, Đinh Văn C phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”:

Căn cứ khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS:

- Xử phạt: Trần Văn C **12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Đinh Văn C **15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30** (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Văn C, Đinh Văn C cho UBND xã T Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 4 bánh pháo hoa hình hộp chữ nhật, kích thước 15 cm x 15 cm x 10 cm có khối lượng 5,6 kg (vật chứng đang tạm gửi tại kho tang vật của Cơ quan Công an huyện Yên Thành. Công an huyện Yên Thành có trách nhiệm chuyển giao cho chi cục Thi hành án huyện Yên Thành tiêu hủy theo quy định của pháp luật).

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: Hai điện thoại di động. (1điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 1 điện thoại Nokia màu hồng đã qua sử dụng) của Trần Văn C và Đinh Văn C. (vật chứng đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Trần Văn C, Đinh Văn C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an H.Yên Thành;
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Nhung

- Lru HS.